

CÔNG TY CỔ PHẦN TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TOÀN CẦU
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TOÀN CẦU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TOAN CAU RESOURCES AND ENVIRONMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TOANCAU RE., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110611185

3. Ngày thành lập: 23/01/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 30 ngõ 118/34 phố Đào Tấn, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 088 68 78 268

Fax:

Email: congytoancau268@gmail.com

Website: Congtytoancau.net

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: - Thang máy, thang cuốn; - Cửa cuốn, cửa tự động; - Dây dẫn chống sét; - Hệ thống hút bụi; - Hệ thống âm thanh; - Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung; - Hệ thống bảo vệ, camera quan sát; - Hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động.	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc; - Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước; - Chống ẩm các toà nhà; - Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ); - Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối; - Uốn thép; - Xây gạch và đặt đá; - Lợp mái các công trình nhà để ở; - Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo; - Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà;	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) loại mới và loại đã qua sử dụng; - Bán buôn xe có động cơ khác, loại mới và loại đã qua sử dụng: Ô tô chở khách loại trên 12 chỗ ngồi, kể cả xe chuyên dụng như xe cứu thương; Ô tô vận tải, kể cả loại chuyên dụng như xe bồn, xe đông lạnh, rơ-moóc và bán rơ-moóc; Ô tô chuyên dụng: Xe chở rác, xe quét đường, xe phun nước, xe trộn bê tông; Xe vận chuyển có hoặc không gắn thiết bị nâng hạ, cạp giữ loại dùng trong nhà máy, kho hàng, sân bay, bến cảng, sân ga xe lửa.	4511
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) Chi tiết: Bán lẻ ô tô con, loại 9 chỗ ngồi trở xuống không kể người lái, loại mới và loại đã qua sử dụng;	4512
7.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý mua bán hàng hóa (trừ hoạt động của các đấu giá viên); - Môi giới mua bán hàng hóa (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân). (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610
8.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại; - Bán buôn sắt, thép; - Bán buôn kim loại khác như đồng, chì, nhôm, kẽm và kim loại màu khác dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: thỏi, thanh, tấm, lá, dải, dạng hình; - Bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác; (Trừ kinh doanh vàng miếng và các loại Nhà nước cấm)	4662

9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, vécni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim và khóa; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh: Ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,... - Bán buôn dụng cụ cầm tay: Búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn;	4663
10.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản;	6810
11.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Môi giới bất động sản; - Tư vấn bất động sản (trừ tư vấn mang tính pháp lý); - Sàn giao dịch bất động sản; - Quản lý bất động sản; (Trừ đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất)	6820
12.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát xây dựng; - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn giám sát thi công xây dựng; - Kiểm định xây dựng; - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; - Hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng - công nghiệp; - Thiết kế cơ - điện công trình; - Thiết kế cấp – thoát nước công trình; - Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác như: Việc chuẩn bị và thực hiện các dự án liên quan đến kỹ thuật điện và điện tử, kỹ thuật khai khoáng, kỹ thuật hoá học, dược học, công nghiệp và nhiều hệ thống, kỹ thuật an toàn hoặc những dự án quản lý nước; Việc chuẩn bị các dự án sử dụng máy điều hoà,	7110(Chính)

	tủ lạnh, máy hút bụi và kỹ thuật kiểm soát ô nhiễm, kỹ thuật âm thanh... - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước; - Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; - Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông. - Tư vấn, thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy công trình dân dụng và công nghiệp; - Tư vấn, giám sát công tác lắp đặt thiết bị phòng cháy chữa cháy trong xây dựng công trình; - Hoạt động đo đạc và bản đồ; + Đo đạc, thành lập bản đồ địa hình, địa chính và đất đai các loại tỷ lệ (Trừ các loại tỷ lệ Nhà nước không cho phép) + Đo đạc, thành lập bản đồ chuyên ngành, bản đồ quy hoạch sử dụng đất, bản đồ hiện trạng sử dụng đất, bản đồ phục vụ đền bù giải phóng mặt bằng cho các tổ chức và cá nhân. + Đo đạc xây dựng lưới tọa độ và độ cao chuyên dụng. + Dịch vụ trích đo địa chính, dịch vụ lập hồ sơ địa chính; + Đo vẽ trích thửa, thành lập hồ sơ kỹ thuật thửa đất, hồ sơ hiện trạng nhà, hồ sơ các công trình dân dụng và công nghiệp; + Số hóa, biên tập bản đồ, bản vẽ kỹ thuật; + Đo đạc phục vụ thiết kế và thi công các công trình cho các ngành như: Xây dựng, giao thông, thủy lợi, điện, nước, thông tin, nông nghiệp, lâm nghiệp. + Điều tra, đo đạc và thành lập các loại bản đồ thổ nhưỡng, bản đồ chuyên đề; + Khôi phục các mốc giới địa chính, đo vẽ thành lập bản đồ địa giới hành chính các tỷ lệ; - Quan trắc lún, biến dạng công trình; - Khảo sát địa hình, khảo sát địa chất công trình; - Khảo sát trắc địa công trình	
13.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: - Kiểm tra âm thanh và chấn động; - Kiểm tra thành phần và độ tinh khiết của khoáng chất; - Kiểm tra thành phần vật lý và hiệu suất của vật liệu, ví như độ chịu lực, độ bền, độ dày; - Kiểm tra chất lượng và độ tin cậy; - Kiểm tra kỹ thuật hàn và mối hàn; - Phân tích lỗi; - Kiểm tra và đo lường các chỉ số môi trường: ô nhiễm không khí và nước...; - Kiểm tra an toàn đường sá thường kỳ của xe có động cơ;	7120
14.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động thiết kế trang trí nội thất.	7410

15.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động môi giới thương mại (không bao gồm môi giới bất động sản)	7490
16.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
17.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa Chi tiết: - Sản xuất vữa, bê tông, xi măng chịu lửa; - Sản xuất sản phẩm gốm sứ chịu lửa như: Đồ gốm sứ cách nhiệt từ nguyên liệu hoá thạch silic; gạch, ngói chịu lửa; sản xuất bình, nồi, vôi, ống.	2391
18.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
19.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
20.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
21.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
22.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
23.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất bột đá, đá mài hoặc đá đánh bóng và các sản phẩm tự nhiên, nhân tạo bao gồm sản phẩm kết dính trên nền xốp (ví dụ giấy cát); - Sản xuất sợi và tấm dệt khoáng phi kim loại, quần áo, mũ, giày dép, giấy, dây bện, dây thừng... - Sản xuất các nguyên liệu mài và các đồ không lắp khung của các sản phẩm đó với nguyên liệu khoáng hoặc xen lu lô; - Sản xuất vật liệu cách điện khoáng sản như: Sản xuất len xỉ, len đá, len khoáng sản tương tự, chất khoáng bón cây, đất sét và các nguyên liệu cách âm, cách nhiệt, thẩm âm; - Sản xuất sợi các bon và graphit và các sản phẩm từ sợi các bon (trừ các thiết bị điện).	2399
24.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô.	4933
25.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
26.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
27.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
28.	Xây dựng nhà để ở Chi tiết: Xây dựng chung cư cao tầng, biệt thự, nhà liền kề, nhà ở riêng lẻ.	4101
29.	Xây dựng nhà không để ở	4102
30.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
31.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
32.	Xây dựng công trình điện (Trừ xây dựng hệ thống điện quốc gia)	4221

33.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
34.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
35.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Xây dựng công trình xử lý bùn.	4229
36.	Xây dựng công trình thủy	4291
37.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
38.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
39.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...).	4299
40.	Phá dỡ (không gồm dịch vụ nổ mìn, hoạt động rà phá bom mìn)	4311
41.	Chuẩn bị mặt bằng (không gồm dịch vụ nổ mìn, hoạt động rà phá bom mìn)	4312
42.	Lắp đặt hệ thống điện (Trừ lắp đặt hệ thống điện quốc gia)	4321
43.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán lẻ thiết bị lắp đặt vệ sinh: Ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su...	4752

6. Vốn điều lệ: 2.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 280.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHAM SỸ THĂNG	Số 13/2 Đường Quảng Hàm, Phường Tân Bình, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.600	756.000.000	27,000	0300890005 68	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	75.600	756.000.000	27,000		
2	TRẦN THUY VĂN	Tổ dân phố Đống 6, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Tùng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.200	252.000.000	9,000	0300800022 18	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	25.200	252.000.000	9,000		

3	ĐINH THỊ THUY	Tổ dân phố 11, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.200	252.000.000	9,000	001188024389
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	25.200	252.000.000	9,000	
4	NGUYỄN VĂN TUÂN	Thôn Trâm Kiêu, Xã Đồng Lạc, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.200	252.000.000	9,000	030081009092
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	25.200	252.000.000	9,000	
5	ĐINH VĂN THẮNG	Khu 5, Phường Cẩm Thượng, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.200	252.000.000	9,000	030087006545
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	25.200	252.000.000	9,000	

6	HOÀNG BẢO TRUNG	1 – E5 Tập thể Phường Mai, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	78.400	784.000.000	28,000	024180000134	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	78.400	784.000.000	28,000		
7	HOÀNG HẢI HOÀ	1 – E5 Tập thể Phường Mai, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.200	252.000.000	9,000	030077007270	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	25.200	252.000.000	9,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG BẢO TRUNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 20/01/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024180000134

Ngày cấp: 27/09/2021

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *1 – E5 Tập thể Phương Mai, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *1 – E5 Tập thể Phương Mai, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

* Họ và tên: PHẠM SỸ THẮNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 19/06/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 030089000568

Ngày cấp: 11/11/2022

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Số 13/2 Dương Quảng Hàm, Phường Tân Bình, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số 13/2 Dương Quảng Hàm, Phường Tân Bình, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội